

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ (được sửa đổi, bổ sung tại các Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ; Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ);

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán là đơn vị thuộc Bộ Tài chính thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện quản lý nhà nước đối với lĩnh vực kế toán, kiểm toán; trực tiếp quản lý, giám sát việc chấp hành chuẩn mực kế toán, kiểm toán và các quy định của pháp luật trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán trong phạm vi cả nước.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán có tư cách pháp nhân, con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Trình Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về kế toán, kiểm toán (bao gồm kiểm toán độc lập và kiểm toán nội bộ); nguyên tắc, chuẩn mực, chế độ, chính sách về hoạt động kế toán, kiểm toán; chiến lược, chính sách phát triển hoạt động kế toán, kiểm toán.



2. Trình Bộ trưởng Bộ Tài chính đề trình cấp có thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, điều kiện của người làm kế toán, người có chứng chỉ kế toán viên, kế toán viên hành nghề, kế toán trưởng, kiểm toán viên, kiểm toán viên hành nghề; tiêu chuẩn, điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán, kiểm toán của doanh nghiệp dịch vụ kế toán, kiểm toán, chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam, chi nhánh doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán nước ngoài tại Việt Nam.

3. Trình Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành hoặc chấp thuận hệ thống kế toán áp dụng cho doanh nghiệp, đơn vị, tổ chức thuộc các lĩnh vực kinh tế, xã hội có hoạt động đặc thù; hướng dẫn các tổ chức, đơn vị thực hiện, tuân thủ nguyên tắc, chuẩn mực kế toán, kiểm toán; chế độ kế toán và quy trình, phương pháp chuyên môn nghiệp vụ về kế toán, kiểm toán.

4. Ban hành các văn bản quy định về phương pháp chuyên môn, nghiệp vụ hướng dẫn cụ thể các văn bản quy phạm pháp luật về kế toán, kiểm toán; trả lời các vướng mắc trong việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về kế toán và kiểm toán theo phân công, phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

5. Thừa lệnh Bộ trưởng Bộ Tài chính tổ chức thực hiện

a) Cấp, cấp lại, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán, kiểm toán độc lập; giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kế toán, kiểm toán độc lập theo quy định của pháp luật;

b) Quản lý hành nghề đối với kế toán viên hành nghề, kiểm toán viên hành nghề và doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán, doanh nghiệp kiểm toán theo quy định của pháp luật;

c) Chấp thuận cho các đơn vị được tổ chức cập nhật kiến thức cho kế toán viên hành nghề, kiểm toán viên hành nghề, người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán, kiểm toán;

d) Chấp thuận cho kiểm toán viên hành nghề và doanh nghiệp kiểm toán được thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định.

6. Quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động, việc thực hiện, tuân thủ pháp luật về kế toán, kiểm toán của các đơn vị kế toán, các đơn vị kinh doanh dịch vụ kế toán, kiểm toán độc lập, các hội nghề nghiệp kế toán, kiểm toán theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện thanh tra chuyên ngành, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán theo quy định của pháp luật.

8. Tham gia xây dựng chiến lược, chính sách tài chính quốc gia và các văn bản quy phạm pháp luật về tài chính, thuế và các lĩnh vực khác thuộc ngành Tài chính quản lý có liên quan đến kế toán, kiểm toán.

9. Tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính kiến nghị Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ



văn bản trái với quy định của pháp luật về kế toán, kiểm toán do các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ ban hành.

10. Tham gia giám định nội dung liên quan đến kế toán và kiểm toán độc lập; xử lý các tranh chấp, bất đồng về kế toán và kiểm toán độc lập theo yêu cầu của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

11. Thường trực Hội đồng thi cấp chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên; trình Bộ trưởng Bộ Tài chính cấp chứng chỉ kiểm toán viên, chứng chỉ kế toán viên theo quy định của pháp luật; xây dựng nội dung, chương trình tài liệu học, ôn thi lấy chứng chỉ kiểm toán viên, chứng chỉ kế toán viên; nội dung, chương trình tài liệu bồi dưỡng kế toán trưởng.

12. Thực hiện nhiệm vụ hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế thuộc lĩnh vực kế toán, kiểm toán theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

13. Tổ chức nghiên cứu khoa học, hợp tác nghiên cứu khoa học về kế toán, kiểm toán với các đơn vị trong và ngoài ngành.

14. Thực hiện công tác pháp chế theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

15. Được quyền yêu cầu các cơ quan, tổ chức có liên quan cung cấp tài liệu, báo cáo, số liệu phục vụ công tác giám sát, kiểm tra, tổng kết, đánh giá thực hiện chính sách chế độ về kế toán, kiểm toán theo quy định của pháp luật.

16. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng Bộ Tài chính giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán được tổ chức thành 05 phòng, gồm:

- a) Văn phòng;
- b) Phòng Quản lý, giám sát kế toán doanh nghiệp;
- c) Phòng Quản lý, giám sát kế toán nhà nước;
- d) Phòng Quản lý, giám sát kiểm toán;
- e) Phòng Thanh tra, kiểm tra.

2. Nhiệm vụ cụ thể của các Phòng/Văn phòng do Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán quy định.

3. Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán làm việc theo tổ chức phòng kết hợp với chế độ chuyên viên. Đối với công việc thực hiện chế độ chuyên viên, Cục trưởng phân công nhiệm vụ cho công chức phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn và năng lực chuyên môn để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

4. Biên chế của Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định.

### **Điều 4. Lãnh đạo Cục**

1. Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán có Cục trưởng và một số Phó Cục trưởng.

2. Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tài chính và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán; quản lý công chức, tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

3. Phó Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán chịu trách nhiệm trước Cục trưởng, Bộ trưởng Bộ Tài chính và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

### **Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày kể từ ngày 01 tháng 03 năm 2025.

2. Quyết định số 2818/QĐ-BTC ngày 21/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán và các Quyết định số 2109/QĐ-BTC ngày 09/9/2024, Quyết định số 2650/QĐ-BTC ngày 06/11/2024 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2818/QĐ-BTC ngày 21/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán hết hiệu lực kể từ ngày kể từ ngày 01 tháng 03 năm 2025.

3. Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh văn phòng Bộ Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*TH*

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Lãnh đạo Bộ;
- VP Đảng ủy, Công đoàn;
- Công TTĐT Bộ TC;
- Lưu: VT, Vụ TCCB (A.b).*e*

**BỘ TRƯỞNG**

  
**Nguyễn Văn Thắng**